

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-K56-N00-K56-N00 HONDA PCX

Mã sản phẩm 44301K56N00 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe PCX, PCX 125/150

Phụ tùng xe máy mã 44301K56N00 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe PCX, PCX 125/150. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/truc-banh-xe-truoc-44301-k56-n00-honda-pcx--44301K56N00> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-K56-N00 HONDA PCX



SKU	44301K56N00
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	PCX, PCX 125/150
Năm	PCX: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024, 2025,2026 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020
ĐVT	Cái
Giá lẻ	69.936đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	37,803đ	-45.9%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	40,155đ	-42.6%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	42,325đ	-39.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	44,857đ	-35.9%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	69,936đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 44301K56N00 được xác nhận có mặt trong **2 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 20 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2018 · CATALOGUE PCX (01/2018+) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-20-40-catalogue-banh-xe-truoc-honda-pcx--EPCDOV0001695>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 20 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020)** — HONDA · PCX · 2017,2018,2019,2020 · CATALOGUE PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017-2020) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-20-40-catalogue-banh-xe-truoc-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0003063>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
LỚP SAU (120/70-17M/C 58P) (YOKO) 42711-K56-YK0 HONDA	42711K56YK0	1.036.233đ
Lốp sau (120/70-17M/C 58P) (IRC) 42711-K56-V02 HONDA WINNER, WINNER R	42711K56V02	1.176.794đ
Lốp trước (90/80-17 M/C 46P) (IRC) 44711-K56-V02 HONDA WINNER, WINNER R	44711K56V02	629.258đ
Bộ đồng hồ công tơ mét 37100-K56-V63 HONDA WINNER	37100K56V63	2.391.259đ
Màn hình đo tốc độ 37110-K56-V63 HONDA WINNER	37110K56V63	2.083.536đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 44301K56N00. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 44301K56N00*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-K56-N00 HONDA PCX (44301K56N00) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/truc-banh-xe-truoc-44301-k56-n00-honda-pcx--44301K56N00>

MLA (9th ed.):

"TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-K56-N00 HONDA PCX (44301K56N00) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/truc-banh-xe-truoc-44301-k56-n00-honda-pcx--44301K56N00>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-K56-N00 HONDA PCX (44301K56N00) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/truc-banh-xe-truoc-44301-k56-n00-honda-pcx--44301K56N00>.

Tài liệu này

TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-K56-N00 HONDA PCX (44301K56N00) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.